

Bản án số: 67/2018/HS-ST

Ngày 21-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Chung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Bà Nguyễn Thị Phin.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn L, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn G và bà Bùi Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Diệp T và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 26-9-2018. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1976; nghề nghiệp: Không; nơi cư trú: Đường H, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13-8-2018, Phạm Văn L đi bộ từ nhà trọ ở khu vực ngã tư P, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng đến khu VI thuộc phường T, quận H, thành phố Hải Phòng. Khi đi đến khu vực trước cửa nhà số khu P thì L phát hiện có một số xe mô tô dựng trên vỉa hè nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Quan sát thấy không có người trông coi nên L đã trộm cắp chiếc xe

mô tô nhãn hiệu Sirius màu trắng nâu, biển kiểm soát 16R5-.... của anh Nguyễn Trọng T (sinh năm 1976, trú tại: Đường H, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng rồi mang đến khu vực đường tàu M, quận L, thành phố Hải Phòng bán cho một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000 đồng. Sau khi bán xe xong, L chi tiêu cá nhân hết 674.000 đồng, còn lại 326.000 đồng.

Ngày 16-8-2018, anh Nguyễn Trọng T đến Công an phường T, quận H, thành phố Hải Phòng trình báo về việc mất chiếc xe trên.

Ngày 16-8-2018, Phạm Văn L đến Công an phường T, quận H, thành phố Hải Phòng để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 26-9-2018, Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng bắt tạm giam Phạm Văn L.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản ngày 10-9-2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng kết luận: “Xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn trắng nâu, biển kiểm soát 16R5-....., số khung 5CX640AY22..., số máy 5C64-..., chất lượng còn lại 50%, trị giá 10.000.000 đồng”.

Tại Cáo trạng số: 62/CT-VKS-HB ngày 19-10-2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Phạm Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn L khai nhận hành vi lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16R5-... của anh Nguyễn Trọng T, phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại và nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố. Bị cáo Phạm Văn L có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị hại là anh Nguyễn Trọng T không yêu cầu bị cáo Phạm Văn L phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng là trị giá chiếc xe mô tô Sirius bị cáo chiếm đoạt và không nhận số tiền 326.000 đồng do Phạm Văn L tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 áo bảo hộ lao động màu xanh dài tay, có hai sọc màu vàng, xám (dạng phản quang), trên túi áo ngực bên trái có chữ CoteCons, phía sau lưng có chữ CoteCons, phía trên chữ có hai sọc màu vàng, một sọc màu xám; 01 quần vải đen (dạng quần thun); 01 đôi dép nhựa màu xanh có lỗ không còn giá trị sử dụng. Đối với số tiền 326.000 đồng do Phạm Văn L giao nộp, bị hại không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13-8-2018, tại trước cửa nhà số ... khu P thuộc VI, phường T, quận H, Phạm Văn L đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu trắng nâu, biển kiểm soát 16R5-... của anh Nguyễn Trọng T rồi mang đến khu vực đường tàu M, quận L, thành phố Hải Phòng bán cho một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000 đồng. Sau khi bán xe xong, L chỉ tiêu cá nhân hết 674.000 đồng, còn lại 326.000 đồng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản ngày 10-9-2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng kết luận: “Xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn trắng nâu, biển kiểm soát 16R5-..., số khung 5CX640AY22..., số máy 5C64-..., chất lượng còn lại 50%, trị giá 10.000.000 đồng”. Hành vi trên của bị cáo Phạm Văn L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Phạm Văn Long không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về hình phạt*:

[6] *Về hình phạt chính*: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] *Về xử lý vật chứng*: Xét thấy, vật chứng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng, căn cứ điểm a, b Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 áo bảo hộ lao động màu xanh dài tay, có hai sọc màu vàng, xám (dạng phản quang), trên túi áo ngực bên trái có CoteCons, phía sau lưng có chữ CoteCons, phía trên chữ có hai sọc màu vàng, một sọc màu xám; 01 quần vải đen (dạng quần thun); 01 đôi dép nhựa màu xanh có lỗ không còn giá trị sử dụng. Đối với số tiền 326.000 đồng do Phạm Văn L giao nộp tại Cơ quan điều tra. Xét thấy, đây là số tiền còn lại do bị cáo đã bán chiếc xe là tài sản trộm cắp mà có; đồng thời bị hại không có yêu cầu nhận lại số tiền này nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo Phạm Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Phạm Văn L 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 26-9-2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo bảo hộ lao động màu xanh dài tay, có hai sọc màu vàng, xám (dạng phản quang), trên túi áo ngực bên trái có CoteCons, phía sau lưng có chữ CoteCons, phía trên chữ có hai sọc màu vàng, một sọc màu xám; 01 quần vải đen (dạng quần thun); 01 đôi dép nhựa màu xanh có lỗ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 326.000 đồng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 22-10-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng và Biên lai thu tiền số: AA/2010/7392 ngày 22-10-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Chung